

Số: 3181 /UBND-NNMT

Gia Lai, ngày 19 tháng 3 năm 2026

V/v triển khai thực hiện các quy định pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Nội vụ; Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các xã, phường.

Để triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn và các văn bản có liên quan⁽¹⁾, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường thực hiện các nội dung như sau:

1. Triển khai các quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính

- Định kỳ hai năm một lần rà soát số liệu tiêu thụ năng lượng, công suất, quy mô của cơ sở thuộc danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính của năm trước năm rà soát; đề xuất cập nhật, điều chỉnh danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện các quy định về tăng cường hấp thụ khí nhà kính theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tiếp nhận, rà soát và tổng hợp kết quả kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ quản lý lĩnh vực trước ngày 30/6 hằng năm.

+ Báo cáo kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thực hiện định kỳ hai năm một lần cho năm 2024 trở đi.

+ Thời hạn nộp báo cáo của các cơ sở: trước ngày 31/3 của năm nộp báo cáo kể từ năm 2025.

+ Nội dung báo cáo của các cơ sở: tổng hợp kết quả kiểm kê khí nhà kính của 02 năm liền kề tính đến năm nộp báo cáo.

¹ Nghị định số 119/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, Nghị định số 29/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định về Sàn giao dịch các-bon trong nước, Thông tư số 08/2025/TT-BNNMT ngày 17/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07/01/2022 quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu, Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật) và Văn bản số 9389/BNNMT-BĐKH ngày 20/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn

+ Các nhà máy nhiệt điện, cơ sở sản xuất sắt thép, cơ sở sản xuất xi măng thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở định kỳ hai năm một lần cho năm 2026 trở đi.

- Tiếp nhận, rà soát và tổng hợp kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 30/6 hằng năm kể từ năm 2027.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu liên quan phục vụ đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ khí nhà kính cấp quốc gia và cấp lĩnh vực; phục vụ xây dựng kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực; tham gia thực hiện kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực.

2. Triển khai các quy định về thị trường các-bon

- Yêu cầu các tổ chức, cơ sở trên địa bàn tỉnh có hạn ngạch phát thải hoặc tín chỉ các-bon phải thực hiện đăng ký tập trung trên Hệ thống đăng ký quốc gia của Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước khi đưa vào lưu ký và giao dịch trên sàn giao dịch các-bon trong nước.

- Đôn đốc các tổ chức, cơ sở trên địa bàn tỉnh tham gia thực hiện dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon cung cấp, báo cáo thông tin về dự án được đăng ký; cung cấp thông tin tình hình thực hiện dự án định kỳ hằng năm gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính triển khai các quy định về sàn giao dịch các-bon, chính sách tài chính cho hoạt động của thị trường các-bon.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức của cộng đồng, nhân dân về các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon và thị trường các-bon;

3. Triển khai các quy định về bảo vệ tầng ô-dôn

- Phổ biến, hướng dẫn áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát cho các bên liên quan; kiểm tra, giám sát tuân thủ việc thực hiện công bố hợp quy chất được kiểm soát sau khi tái chế và quy định của pháp luật có liên quan về kinh doanh, thương mại sản phẩm, hàng hóa.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện loại trừ và các quy định về thu gom, tái chế, tái sử dụng hoặc tiêu hủy các chất được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và chất có chứa trong thiết bị, sản phẩm hoặc sử dụng để sản xuất thiết bị, sản phẩm trên địa bàn quản lý; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm quy định về quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát.

- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng ngừa và phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, kiểm soát, giảm thiểu sử dụng và loại trừ các chất được kiểm soát.

4. Tổ chức thực hiện

Giao các Sở, ngành và UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nội dung như sau:

4.1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các quy định pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn; kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Chủ trì theo lĩnh vực phụ trách; phối hợp với Sở Công Thương và Sở Xây dựng thực hiện các nội dung:

+ Rà soát, cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính hàng năm theo quy định, tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Hoàn thành trước ngày 30/6 hằng năm.

+ Tiếp nhận, rà soát kết quả kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý; đồng thời, phối hợp rà soát kết quả kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở của lĩnh vực công thương và xây dựng.

+ Tiếp nhận, rà soát kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý.

+ Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo quy định gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND tỉnh trước ngày 30 tháng 6 hằng năm kể từ năm 2025 (điểm g khoản 7 Điều 1 Nghị định số 119/2025/NĐ-CP). Tổng hợp, báo cáo kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và UBND tỉnh trước ngày 30 tháng 6 hằng năm kể từ năm 2027.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và các cơ quan liên quan rà soát các cơ sở trên địa bàn tỉnh: đề nghị phân bổ hạn ngạch theo quy định; các tổ chức tham gia thực hiện dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon cung cấp thông tin về dự án được đăng ký, cung cấp thông tin tình hình thực hiện dự án định kỳ hằng năm gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các quy định về quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát theo quy định tại khoản 7 Điều 29 Nghị định 06/2022/NĐ-CP.

- Phối hợp hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký, cấp mã và ký gửi hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon trên Hệ thống đăng ký quốc gia. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình tham gia sàn giao dịch các-bon của các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn đến cộng đồng, nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân có liên quan các quy định về sản giao dịch các-bon, chính sách tài chính cho hoạt động của thị trường các-bon.

4.2. Sở Công Thương, Sở Xây dựng

- Tiếp nhận, rà soát kết quả kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính quy định tại khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP thuộc ngành Công Thương, ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh; tổng hợp kết quả kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính báo cáo Bộ quản lý lĩnh vực theo quy định; đồng thời, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh.

- Tiếp nhận, rà soát và tổng hợp kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh.

- Rà soát, đề xuất danh mục cơ sở thuộc ngành Công Thương, ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh phải kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn gửi cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, giám sát hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính của các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc ngành Công Thương, ngành Xây dựng trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn; cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon và thị trường các-bon cho các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc ngành quản lý trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Thúc đẩy các đề tài nghiên cứu về phương pháp đo đạc, tính toán hệ số phát thải phù hợp với đặc thù công nghệ tại địa phương.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các dự án đổi mới công nghệ nhằm giảm phát thải khí nhà kính, ứng dụng các công nghệ sản xuất sạch,... theo quy định tại khoản 27 Điều 1 Nghị định số 119/2025/NĐ-CP.

- Phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), tiêu chuẩn quốc tế (ISO 14064) về định lượng và báo cáo phát thải khí nhà kính tại cơ sở.

- Phối hợp các Sở, ngành và cơ quan liên quan theo dõi, giám sát các cơ sở, tổ chức sử dụng các chất được kiểm soát trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Triển khai tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các quy định của pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn.

4.4. Sở Tài chính

- Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình sử dụng hạn ngạch của các cơ sở tại địa phương đã được phân bổ hạn ngạch trên Hệ thống đăng ký quốc gia.

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến kiểm kê khí nhà kính, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và phát triển thị trường các-bon theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách hiện hành.

- Rà soát, tham mưu kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án đầu tư xanh, dự án tạo tín chỉ các-bon trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ: Tham mưu triển khai các quy định về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với hệ thống lạnh và điều hòa không khí tại điểm d khoản 26 Điều 1 Nghị định số 119/2025/NĐ-CP khi Bộ Nội vụ ban hành quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các Sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông các quy định pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn.

7. UBND các xã, phường:

- Chủ động phối hợp các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng nắm danh sách các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn xã, phường.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân triển khai các dự án tạo tín chỉ các-bon (như trồng rừng, năng lượng tái tạo...) tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, khuyến khích người dân và hộ kinh doanh chuyển sang áp dụng các mô hình sản xuất ít phát thải; sử dụng các thiết bị thân thiện với môi trường.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ NN và MT (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu VT, N5.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh